

BÁO CÁO

Tổng kết 05 năm thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Công văn số 1227/UBND ngày 07/5/2025 của UBND huyện về báo cáo tổng kết 05 năm thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn tỉnh, UBND xã Nghĩa Thương báo cáo tổng kết với các nội dung như sau:

PHẦN I

CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT BẢO VỆ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI VÀ XÂY DỰNG CÁC VĂN BẢN VỀ BẢO VỆ BMNN

1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Mọi công việc khi có văn bản của cấp trên đến đơn vị đều được cán bộ Văn thư – Lưu trữ xã tiếp nhận, vào sổ văn bản đến Mật và chuyển đến CT.UBND xã để kiểm soát và xử lý đến bộ phận liên quan theo yêu cầu nhiệm vụ và tổ chức thực hiện theo đúng quy trình của Luật bảo vệ BMNN và Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020 của Chính phủ.

- Hiện nay, UBND xã đã triển khai thực hiện việc ký cam kết bảo vệ BMNN trong cán bộ, công chức.

2. Việc ban hành nội quy bảo vệ BMNN theo quy định của Luật

- UBND xã đã ban hành Nội quy bảo vệ BMNN của UBND xã tại Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 16/5/2022

- Việc đảm bảo an toàn trong soạn thảo: Máy tính dùng để soạn thảo văn bản có nội dung BMNN không kết nối internet.

- Vào sổ ban hành văn bản đi mang BMNN đúng quy trình ban hành văn bản mật, đóng dấu mức độ mật và có sổ chuyển giao văn bản mật đảm bảo theo quy định tại mẫu số 14, 16 Thông tư số 24/2020/TT-BCA, ngày 10/3/2020 của Bộ Công an.

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ BMNN

UBND xã đã triển khai cho từng cán bộ, đảng viên trong xã thực hiện tốt Luật bảo vệ BMNN, hàng tuần giao ban UBND xã đều nhắc việc thực hiện tốt công

tác bảo vệ bí mật Nhà nước; không để cán bộ, đảng viên vi phạm. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác bảo vệ bí mật Nhà nước trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao nên UBND xã luôn quan tâm đến công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức cảnh giác và chấp hành pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước cho toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan. Thông qua các cuộc họp cơ quan, hội nghị cán bộ, công chức... đã lồng ghép, triển khai, tuyên truyền về tinh thần cảnh giác, ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước. Kết quả triển khai, quán triệt đã nâng cao tinh thần cảnh giác, ý thức giữ bí mật Nhà nước của cán bộ, công chức, từ đó không để xảy ra tình trạng làm lộ, lọt, mất thông tin, tài liệu bí mật Nhà nước.

UBND xã đã tổ chức 02 Hội nghị triển khai thi hành Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản hướng dẫn thi hành (năm 2022 và 2023) có 40 cán bộ, Đảng viên tham gia.

PHẦN II

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC TỔ CHỨC THI HÀNH LUẬT BẢO VỆ BMNN

I. HOẠT ĐỘNG BẢO VỆ BMNN

1. Thực hiện quy định về xác định BMNN và độ mật của BMNN

Thực hiện quy định xác định BMNN, độ mật của BMNN quy định tại Điều 10 Luật Bảo vệ BMNN, Điều 2 Nghị định 26, cụ thể:

Người soạn thảo, tạo ra thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước phải đề xuất người CT.UBND xã xác định bí mật Nhà nước, độ mật của bí mật Nhà nước, nơi nhận, số lượng bản phát hành, được phép hoặc không được phép sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước tại Tờ trình, Phiếu trình duyệt ký văn bản hoặc văn bản xác định độ mật của vật, địa điểm, lời nói, hoạt động chứa bí mật nhà nước và có trách nhiệm bảo vệ nội dung bí mật nhà nước trong quá trình soạn thảo, tạo ra. Tài liệu bí mật nhà nước phải thể hiện nơi nhận, số lượng bản phát hành, tên người soạn thảo, được phép hoặc không được phép sao, chụp ở mục nơi nhận của tài liệu. Trường hợp văn bản điện tử, người soạn thảo phải tạo dấu chỉ độ mật trên văn bản sau khi được người có thẩm quyền xác định bí mật nhà nước và độ mật của bí mật nhà nước; văn bản điện tử khi in ra để phát hành phải đóng dấu độ mật theo.

Việc xác định độ mật, đề xuất độ mật; thực hiện các quy định bảo mật trong soạn thảo, phát hành và quản lý văn bản, tài liệu, hồ sơ, vật mang BMNN: được thực hiện theo Nội quy bảo vệ BMNN của UBND xã tại Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của CT.UBND xã Nghĩa Thương.

2. Thực hiện quy định về sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN

UBND xã không thực hiện in sao tài liệu thuộc Bí mật Nhà nước.

3. Thực hiện quy định về thống kê, lưu giữ, bảo quản tài liệu, vật chứa BMNN

- Việc thống kê tài liệu, vật chứa BMNN theo Mẫu 18 ban hành kèm theo Thông tư 24: Hằng năm khi kết thúc năm đều thực hiện thống kê toàn bộ tài liệu, vật chứa BMNN theo quy định không để thiếu sót tài liệu, vật mang BMNN.

- Việc lưu giữ, bảo quản tài liệu, vật chứa BMNN (*nơi lưu giữ, bảo quản có bảo đảm an toàn, việc xây dựng phương án bảo vệ....*): Bộ phận Văn thư và người được giao xử lý tài liệu mật có trách nhiệm đóng dấu các độ mật và lưu giữ theo chế độ mật, và trả tài liệu mật có ghi sổ cẩn thận.

- Việc bảo vệ BMNN trong thông tin liên lạc; sử dụng máy tính nối mạng để truy cập Internet; sử dụng USB và các thiết bị lưu trữ ngoại vi: Để thực hiện soạn thảo văn bản mật, máy tính được bố trí không thực hiện kết nối internet.

4. Thực hiện quy định về vận chuyển, giao nhận tài liệu, vật chứa BMNN theo Điều 13 Luật Bảo vệ BMNN, Điều 4 Nghị định số 26

- Thực hiện quy định về đăng ký, tiếp nhận tài liệu, vật chứa BMNN (*đăng ký bằng sổ hoặc cơ sở dữ liệu quản lý trên máy tính*); việc đóng bì, đóng dấu ký hiệu quả độ mật trên phong bì: Thực hiện Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg, ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước: Từ năm 2020 đến nay UBND xã không phát hành văn bản mật sử dụng dịch vụ bưu chính để chuyển văn bản, chủ yếu là gửi trực tiếp đến đơn vị nhận và có ký nhận.

- Việc ký nhận, bàn giao tài liệu, vật chứa BMNN: Văn bản đến có nội dung BMNN được vào sổ văn bản đến mật theo mẫu số 15 Thông tư số 24/2020/TT-BCA, ngày 10/3/2020 của Bộ Công an và chuyển lãnh đạo xã ký nhận xử lý theo quy định.

5. Việc mang tài liệu, vật chứa BMNN ra khỏi nơi lưu giữ

UBND xã chưa đưa tài liệu mật ra khỏi cơ quan, đơn vị

6. Thực hiện quy định về cung cấp, chuyển giao BMNN

Việc tuân thủ quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục cung cấp, chuyển giao BMNN theo quy định tại Điều 15, Điều 16 Luật Bảo vệ BMNN Thực hiện theo quy định. Chưa có tài liệu, vật chứa BMNN chuyển giao cho nước ngoài.

7. Hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung BMNN của cơ quan, tổ chức Việt Nam và hội nghị, hội thảo, cuộc họp có yếu tố nước ngoài tổ chức tại Việt Nam có nội dung BMNN

UBND xã chưa tổ chức Hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung BMNN của cơ quan và hội nghị, hội thảo, cuộc họp có yếu tố nước ngoài tổ chức tại địa phương có nội dung BMNN

8. Thời hạn bảo vệ BMNN

Đánh giá việc xác định thời hạn bảo vệ BMNN về hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Bảo vệ BMNN (có thực hiện việc xác định cụ thể trên tài liệu, vật chứa BMNN khi xác định độ mật): chưa thực hiện việc xác định thời hạn bảo vệ BMNN về hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Bảo vệ BMNN.

9. Thực hiện quy định về gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN

Chưa thực hiện gia hạn thời hạn bảo vệ đối với BMNN hết thời hạn bảo vệ nếu việc giải mật gây nguy hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc và việc gia hạn thời hạn bảo vệ quy định tại Điều 26 của Luật.

10. Thực hiện quy định về điều chỉnh độ mật

Thực hiện quy định về điều chỉnh độ mật; căn cứ điều chỉnh, thẩm quyền quyết định, thông báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

11. Thực hiện quy định về giải mật

- UBND xã chưa tổ chức giải mật tài liệu, độ mật.

12. Thực hiện quy định về tiêu hủy tài liệu, vật chứa BMNN

UBND xã chưa tiêu hủy tài liệu mật đã nhận và phát hành.

13. Về kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ bảo vệ BMNN

- Việc bố trí kinh phí phục vụ công tác bảo vệ BMNN tại cơ quan, tổ chức, địa phương còn hạn chế.

- Việc trang bị phương tiện, thiết bị phục vụ soạn thảo, lưu giữ, vận chuyển, truyền nhận BMNN (máy tính độc lập, USB cơ yếu...); đầu tư cơ sở vật chất để lưu giữ, bảo quản, bảo vệ an toàn BMNN (xây dựng kho, phòng; lắp đặt hệ thống phòng cháy, chữa cháy; lắp đặt hệ thống camera giám sát; lắp đặt thiết bị báo động xâm nhập trái phép...): UBND xã không sử dụng máy tính riêng để soạn thảo văn bản mật; các loại văn bản mật được soạn thảo bên máy của Công an xã; Công an xã Nghĩa Thương được trang bị 02 máy tính không kết nối mạng để phục vụ cho công tác soạn thảo văn bản, văn bản mật; 01 USB sử dụng để sao chép tài liệu mật).

- Trang bị hệ thống sổ, phần mềm quản lý BMNN; các loại mẫu dấu....: UBND xã đã mowr hệ thống sổ lưu văn bản đi, đến và khắc đủ các mẫu dấu theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA

14. Việc mã hóa cơ yếu và ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ để bảo vệ BMNN

- Việc thực hiện mã hóa cơ yếu trong lưu giữ, truyền đưa BMNN: chưa thực hiện

- Việc ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ để bảo vệ BMNN: chưa thực hiện, chỉ bảo vệ BMNN tại kho lưu trữ của UBND xã.

II. THỰC HIỆN QUY ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM BẢO VỆ BMNN

- Đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu, người tiếp cận, người trực tiếp quản lý BMNN trong tổ chức thực hiện quy định tại Điều 25, Điều 26 Luật Bảo vệ BMNN; việc tuân thủ quy định về bàn giao, thu hồi tài liệu, vật chứa BMNN trước khi nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác.

- Phân công lãnh đạo, cán bộ theo dõi, thực hiện công tác bảo vệ BMNN: Theo Nội quy bảo vệ bí mật Nhà nước của Ủy ban Nhân dân xã Nghĩa Thương, Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách văn hóa, cán bộ văn thư xã trực tiếp phụ trách công tác bảo vệ BMNN của UBND xã.

- Việc phân công người thực hiện nhiệm vụ bảo vệ BMNN tại cơ quan, tổ chức, địa phương (*thống kê số người thực hiện nhiệm vụ chuyên trách, kiêm nhiệm theo phụ lục*): UBND xã đã phân công 01 cán bộ văn thư lưu trữ kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN. Cán bộ làm công tác này đảm bảo trình độ, năng lực trong công tác tham mưu, hướng dẫn việc thực hiện bảo vệ bí mật nhà nước

- Thống kê, đánh giá số cuộc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ BMNN; Từ năm 2020 đến nay có 01 lượt kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ BMNN của UBND huyện. Cuộc kiểm tra đã hướng dẫn địa phương hầu hết ở các mặt của công tác bảo vệ Bí mật nhà nước như soạn thảo văn bản, lưu trữ văn bản, xử lý văn bản... để địa phương thực hiện tốt hơn trong công tác bảo vệ BMNN, không để vi phạm xảy ra.

PHẦN III

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC BẢO VỆ BMNN

I. ƯU ĐIỂM

UBND xã đã tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật Nhà nước theo quy định. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục ý thức cảnh giác và chấp hành pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước cho toàn thể cán bộ, công chức trong cơ quan tại Hội nghị cán bộ công nhân viên chức đầu năm..

Công tác quản lý tin, tài liệu, văn bản bí mật Nhà nước được thực hiện đúng theo quy định của Luật bảo vệ bí mật Nhà nước. Các loại tin, tài liệu, văn bản mật được vào sổ theo dõi và lưu trữ cẩn thận, khoa học, các loại sổ sách được lập và ghi chép cẩn thận, đầy đủ thông tin, đảm bảo an toàn thông tin, không để lộ, lọt

thông tin thuộc danh mục bí mật Nhà nước trong hoạt động của cơ quan ra bên ngoài.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, vướng mắc

- Kỹ năng nghiệp vụ bảo vệ BMNN của đội ngũ văn thư, lưu trữ và CB,CC trong công tác bảo vệ BMNN của địa phương còn hạn chế.

- Chưa chủ động thực hiện sơ, tổng kết công tác bảo vệ bảo mật Nhà nước.

2. Nguyên nhân của khó khăn, vướng mắc

- Nguyên nhân khách quan: Chưa được tập huấn chuyên sâu về Công tác bảo vệ BMNN

- Nguyên nhân chủ quan: Do lượng văn bản đến đi của UBND xã hằng năm ít nên thực hiện sơ, tổng kết công tác bảo vệ bảo mật Nhà nước

III. ĐÁNH GIÁ MỐI QUAN HỆ CHỒNG CHÉO, MÂU THUẪN VÀ NHỮNG PHÁT SINH TRONG THỰC TIỄN CÔNG TÁC BẢO VỆ BMNN

1. Đánh giá về mối quan hệ chồng chéo

Qua 05 năm thực hiện thi hành Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản hướng dẫn thi hành của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình chưa có sự chồng chéo hoặc mâu thuẫn so với quy định của các bộ luật, luật có liên quan

2. Xác định những vấn đề phát sinh trong thực tiễn

Chưa có phát sinh vấn đề ý đáng chú ý trong thực thi Luật bảo vệ BMNN

PHẦN IV

DỰ BÁO TÌNH HÌNH VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC BẢO VỆ BMNN THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình

Với sự phát triển vượt bậc của internet và công nghệ số, không gian mạng đã trở thành một chiến trường mới, nơi các cuộc tấn công mạng có thể gây ra những hậu quả khôn lường cho an ninh quốc gia và sự ổn định của xã hội. Vì vậy, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng không chỉ là trách nhiệm của các cơ quan nhà nước mà còn là nhiệm vụ của mỗi cá nhân và tổ chức. Việc bảo mật dữ liệu quốc gia trong kỷ nguyên số hiện nay đang trở thành một trong những mối quan tâm hàng đầu của nhiều quốc gia. Thực tế cho thấy tình trạng để lộ bí mật nhà nước không chỉ gây ra thiệt hại về kinh tế mà còn ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội. Chưa kể việc

lộ bí mật nhà nước qua mạng internet đang là một trong các hình thức bị các đối tượng phản động, thù địch triệt để lợi dụng nhằm chống phá đất nước.

2. Kiến nghị, đề xuất đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ BMNN trong thời gian tới

Tổ chức quán triệt, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động về các chủ trương, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ BMNN, nắm vững danh mục BMNN, nâng cao cảnh giác trong công tác bảo vệ BMNN. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong nhiệm vụ bảo vệ BMNN. Triển khai thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Đảng, Nhà nước về bảo vệ bí mật; chủ động khắc phục những hạn chế trong công tác bảo vệ BMNN, thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, nhằm nâng cao khả năng phòng, chống các hoạt động thu thập, đánh cắp thông tin BMNN.

Trên đây là báo cáo kết quả 05 năm thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn xã Nghĩa Thương. Kính báo cáo UBND huyện (qua Văn phòng HĐND và UBND) biết, tập hợp./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/cáo);
- Công an xã; (tham mưu);
- Lưu: VP, CAX.

CHỦ TỊCH

Trần Thanh Tịnh

PHỤ LỤC I
THỐNG KÊ KẾT QUẢ XỬ LÝ KỶ LUẬT
(Từ ngày 01/7/2020 đến ngày 30/6/2025)

Thời gian	Tóm tắt vụ việc vi phạm	Số lượng cá nhân vi phạm kỷ luật	Cơ quan ra Quyết định kỷ luật	Hình thức						Ghi chú
				Khiển trách	Cảnh cáo	Hạ bậc lương	Giáng chức	Cách chức	Hình thức khác	
	Không có									

PHỤ LỤC II
THỐNG KÊ CÁN BỘ CHUYỂN TRÁCH, KIỂM NHIỆM
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BẢO VỆ BMNN

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác	Số điện thoại di động	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp	Ghi chú
1	Bùi Thị Thu Thủy	15/12/1985	Cán bộ VT-TQ xã	094811 0270	Trung cấp	